

Phát triển kinh tế hợp tác và hợp tác xã là con đường giải quyết những bức xúc của nông dân Gia Lai

□ LÊ TRẠC KÝ

Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Gia Lai

Dường lối đổi mới của Đảng về nông nghiệp, nông thôn đã xác định hộ nông dân là đơn vị kinh tế tự chủ. Đó là đổi mới cơ bản về quan hệ sản xuất chuyển nền nông nghiệp và kinh tế nông thôn từ cơ chế hành chính quan liêu, bao cấp sang cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Lực lượng sản xuất được giải phóng khỏi những ràng buộc của cơ chế cũ, tiềm năng to

lớn của nông nghiệp và kinh tế nông thôn được khơi dậy. Với hàng loạt chính sách khuyến khích của Nhà nước cùng với sự hoạt động tích cực của tổ chức đoàn thể nhân dân, trong đó có Hội Nông

dân làm nòng cốt đưa kinh tế hộ nông dân lên bước phát triển mới, từ tự túc tự cấp sang sản xuất hàng hóa với sự xuất hiện của hàng ngàn hộ nông dân sản xuất - kinh doanh giỏi. Kinh tế hộ nông dân ở Gia Lai phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa đã trở thành nhân tố quyết định giải quyết

cơ bản vấn đề lương thực, thực phẩm cho tiêu dùng xã hội, nguyên liệu cho công nghiệp và xuất khẩu, làm cơ sở cho sự phát triển tăng trưởng kinh tế bền vững của địa phương. Song cho đến nay nhiều vấn đề bức xúc của sản xuất nông nghiệp đang đặt ra, trong đó có hai vấn đề nổi lên mà ở đâu nông dân cũng có nhiều ý kiến là giá cả và tiêu thụ nông sản. Nguyên nhân chủ yếu

của tình hình này là do những hạn chế của kinh tế hộ. Những hạn chế đó là:

1. Từng nông hộ ít có khả năng nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm. Do

tiêu hao lao động sống trên một đơn vị diện tích và trên một đơn vị sản phẩm lớn. Vật tư thiết bị phải mua qua trung gian nên giá cao. Năng lực đầu tư vào sản xuất của từng hộ có hạn, hàm lượng khoa học - kỹ thuật thấp làm cho năng suất lao động, chất lượng sản phẩm thấp. Đó là lý do vì sao nông dân



Ảnh: NGỌC CẢNH

sản xuất không có lãi hoặc lãi ít, thường lấy công làm lãi.

Từng nông hộ rất hạn chế dự đoán thị trường, sản xuất nông hộ thường bất chước nhau, ít chú ý đến thị trường làm cho sản phẩm khó tiêu thụ.

2. Do chưa có (hoặc đã có) nhưng chưa đại diện một cách hợp pháp sát thực lâu dài và chịu trách nhiệm trong việc mua, bán theo hợp đồng với giá thỏa thuận nên từng nông hộ thường là người "chịu giá" chứ không phải là người "định giá" trong mua và bán, thiệt thòi bao giờ cũng về phía nông dân.

Nông nghiệp sản xuất ra những sản phẩm tươi sống theo thời vụ và khó bảo quản nên phải bán ngay trong một thời gian ngắn, trong khi công nghiệp chế biến nông sản chưa phát triển. Đây cũng là lý do làm cho nông sản khó tiêu thụ, giá rẻ. Hơn nữa sản xuất nông nghiệp lại phụ thuộc vào thiên nhiên, độ rủi ro cao, được mùa thì giá rẻ, mất mùa thì giá cao.

Những hạn chế nêu trên, kinh tế hộ có bước phát triển cao hơn đòi hỏi phải mở rộng quan hệ trong sản xuất, đó là con đường hợp tác và hợp tác xã.

Sau 7 năm thực hiện Luật Hợp tác xã (HTX), ở Gia Lai đã củng cố và xây dựng mới được 105 HTX, trong đó có 47 HTX nông nghiệp và hàng trăm tổ hợp tác khác. Điều đó chứng tỏ vấn đề hợp tác (HT) và HTX đã trở thành nhu cầu của nông dân. Phần lớn các HT và HTX hoạt động dịch vụ hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, trong đó có nhiều tổ hợp tác và HTX hoạt động có hiệu quả, giúp nông dân nâng cao được năng suất

cây trồng, vật nuôi, hạ giá thành sản phẩm. Song nhìn chung hoạt động của các tổ hợp tác và HTX còn nhiều khó khăn, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển sản xuất của nông dân. Phần lớn các dịch vụ đầu vào, đầu ra nông dân tự lo, thị trường nông thôn còn thả nổi, dẫn đến những khó khăn, ách tắc của kinh tế hộ như đã nêu trên.

Vì vậy, chỉ có tiếp tục củng cố và phát triển kinh tế HT và HTX mới giải quyết được những bức xúc của nông dân và tiến tới CNH - HĐH nông nghiệp, nông thôn.
Bởi vì:

Hợp tác hoặc HTX gắn kết được các khâu trong chu kỳ sản xuất của nông hộ thông qua các đơn vị kinh tế hợp tác hoặc HTX.

Hợp tác xã gắn kết được lợi ích của các nông hộ, cùng chịu rủi ro, cùng hưởng lợi ích và trở thành cầu nối giữa kinh tế hộ với thị trường. Hợp tác hoặc HTX căn cứ vào nhu cầu thị trường hướng dẫn các nông hộ sản xuất, tổ chức cung ứng vật tư với chất lượng tốt, giá cả thấp, tổ chức tiêu thụ sản phẩm với giá cả cao nhất. Phần lớn lợi nhuận thu được do chênh lệch giá cả giữa đầu vào và đầu ra nông hộ được hưởng.

Hợp tác hoặc HTX thực hiện dịch vụ toàn diện trong và sau sản xuất. Các hộ nông dân không còn đơn độc trong việc mua và bán, không còn bị ăn chặn, sản xuất có hướng dẫn, giá cả được đảm bảo.

Hợp tác hoặc HTX thực hiện sự bình đẳng về lợi ích giữa các nông hộ trong sản xuất và kinh doanh, hộ giàu, hộ nghèo đều có điều kiện thuận lợi để phát triển, vị thế kinh tế hộ thu hẹp khoảng cách giàu nghèo,

thu hẹp khoảng cách giữa nông thôn với thành thị.

Hợp tác hoặc HTX thúc đẩy, sản xuất nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo hướng chuyên môn hóa, phát huy ưu thế các vùng sinh thái và sản phẩm ưu thế; phát triển nền nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo chiều sâu, thực hiện CNH - HĐH, đưa nông nghiệp thoát khỏi lao động thủ công.

Điều kiện quan trọng và tiên quyết của CNH - HĐH nông nghiệp, nông thôn là vấn đề vốn. Hợp tác hoặc HTX có khả năng đổi mới kỹ thuật, khai thác thị trường, tăng cường tích lũy, thúc đẩy nhanh quá trình tích tụ và tập trung giải quyết vấn đề vốn cho yêu cầu CNH - HĐH.

Quan hệ giữa các hộ thành viên với hợp tác hoặc HTX là quan hệ hợp đồng. Hợp đồng là cơ sở để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các nông hộ thành viên với hợp tác và HTX. Sản xuất theo hợp đồng là một hình thức quan trọng của nền sản xuất CNH - HĐH.

Tổ chức kinh tế hợp tác và HTX phải kiên trì và tôn trọng nguyên tắc tự nguyện. Song, vai trò của công tác tuyên truyền, vận động để nông dân có được nhận thức đầy đủ về lợi ích của kinh tế hợp tác và HTX thì họ sẽ tự nguyện tham gia. Về lợi ích kinh tế thì đã thấy rõ, nhưng để có được như mong muốn cần xác định rõ trách nhiệm là ai làm, làm gì và làm tới đâu.

Đối với Hội Nông dân là tổ chức chính trị - xã hội của giai cấp nông dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Hoạt động của Hội nhằm mục đích tập hợp nông dân, chăm lo, bảo vệ lợi ích và nâng cao trình độ về mọi mặt

của hội viên nông dân. Lợi ích thiết thực của nông dân lúc này là phát triển sản xuất, nâng cao đời sống. Phát triển kinh tế hợp tác và HTX sẽ đáp ứng được lợi ích thiết thân đó của nông dân thì tổ chức Hội không thể đứng ngoài cuộc. Ngoài việc tuyên truyền, vận động, Hội còn tổ chức cho nông dân tham gia hợp tác và HTX để phát triển sản xuất theo quy định của Luật HTX.

Vì vậy Nhà nước cần tăng cường chỉ đạo chặt chẽ hơn nữa, kiểm tra trách nhiệm của từng cấp, ngành trong việc củng cố và phát triển kinh tế hợp tác và HTX; giúp đỡ kinh tế hợp tác và HTX về thuế và tín dụng, tạo môi trường, thể chế hóa chính sách cho hoạt động của các đơn vị kinh tế tập thể, chuyển mạnh kinh tế nông nghiệp theo cơ chế thị trường có sự quản lý, điều hành của Nhà nước.

Song, cũng không nên cho rằng khi đã tổ chức hợp tác và HTX là mọi vấn đề đặt ra của nông nghiệp, nông thôn và nông dân đều được giải quyết. Kinh tế hợp tác và HTX còn cần thực hiện giá bảo hộ đối với các sản phẩm chủ yếu như: Lương thực, nguyên liệu cho công nghiệp, nông sản xuất khẩu; thành lập quỹ điều tiết rủi ro; xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, hệ thống thông tin, phát triển sự nghiệp văn hóa, KH - KT, đào tạo nghề cho nông dân và tăng cường khối liên minh công - nông - trí thức.

Những vấn đề trên được giải quyết một cách đồng bộ, thì kinh tế hợp tác và HTX sẽ phát triển không ngừng, những bức xúc của nông dân cơ bản được giải quyết. Đây là cơ sở, là điều kiện thực hiện CNH - HĐH nông nghiệp, nông thôn.

L.T.K